

PHIẾU ÔN TẬP SỐ 3 – TỪ ĐỒNG NGHĨA

Câu 1: Từ đồng nghĩa là gì?

1. Là những từ có nghĩa giống nhau
2. Là những từ có nghĩa gần giống nhau
3. Là những từ có nghĩa tương đối giống nhau
4. Là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau

Câu 2: Đây là phân loại đúng của từ đồng nghĩa?

1. Từ đồng nghĩa toàn bộ và từ đồng nghĩa tương đối
2. Từ đồng nghĩa hoàn toàn và từ đồng nghĩa tương đối
3. Từ đồng nghĩa hoàn toàn và từ đồng nghĩa không hoàn toàn
4. Từ đồng nghĩa toàn bộ và từ từ đồng nghĩa không hoàn toàn

Câu 3: Nhận xét nào sau đây là đúng?

1. Không có từ đồng nghĩa hoàn toàn
2. Có từ đồng nghĩa hoàn toàn, có thể thay thế cho nhau trong lời nói
3. Có từ đồng nghĩa hoàn toàn, không thể thay thế cho nhau trong lời nói
4. Không tồn tại từ đồng nghĩa

Câu 4: Đọc đoạn văn sau và lựa chọn đáp án đúng về so sánh nghĩa của các từ in đậm có trong đoạn:

Màu lúa chín dưới đồng vàng xuộm lại. Nắng nhạt ngả màu vàng hoe. Trong vườn, lác lác những chùm quả vàng lịm không trông thấy cuống, như những chuỗi tràng hạt bồ đề treo lơ lửng.

- A. **Vàng xuộm, vàng hoe, vàng lịm** là những từ có nghĩa hoàn toàn giống nhau đều chỉ chung một màu sắc.
- B. **Vàng xuộm, vàng hoe, vàng lịm** là những từ có nghĩa gần giống nhau nhưng khác nhau về mức độ màu sắc.
- C. **Vàng xuộm, vàng hoe, vàng lịm** là những từ có nghĩa hoàn toàn khác nhau.
- D. **Vàng xuộm, vàng hoe, vàng lịm** là những từ có nghĩa trái nhau.

Câu 5: Con hãy điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh khái niệm sau:

Từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa nhau hoặc giống nhau.

Câu 6: Các từ hy sinh, chết, toi mạng, thiệt mạng, ra đi, qua đời,... là những từ đồng nghĩa hoàn toàn. Đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 7: Các từ xe lửa với tàu hỏa; con heo với con lợn là những từ đồng nghĩa hoàn toàn với nhau. Đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 8: Trong các nhận định sau, nhận định nào đúng?

☐ đẹp đẽ, đềm đẹp, xinh, xinh xắn, xinh đẹp, xinh tươi, tươi đẹp, mỹ lệ,... là những từ đồng nghĩa với nhau.

☐ to, lớn, to đùng, to kênh, to tướng, vĩ đại, khổng lồ,... là những từ đồng nghĩa với nhau

☐ xinh đẹp, giỏi giang, lười biếng,... là những từ đồng nghĩa với nhau.

☐ học, học hành, học hỏi,.. là những từ đồng nghĩa với nhau.

☐ đẹp đẽ, xinh xắn, xấu xí, lùn tịt,... là những từ đồng nghĩa với nhau.

Câu 9: Con hãy chọn từ thích hợp trong ngoặc điền vào các chỗ chấm sau đây:

vàng vọt

vàng tươi

vàng chanh

a. Những bông hoa cúc đang khoe sắc trong nắng.

b. Tường phòng khách được sơn màu rất đẹp

c. Nước da của anh ấy khiến mọi người rất lo.

Câu 10: Con hãy chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống trong các câu sau

hi sinh

từ trần

ra đi

bỏ mạng

a. Ông Nguyễn Văn A đã hồi 9 giờ 30 phút

b. Vậy là chú ấy đã để lại một đàn con nhỏ.

c. Anh ấy đã trong chiến tranh để bảo vệ Tổ quốc

d. Tên cướp đã ngay trên đường trốn chạy